

Bản án số: 187/2023/HC-PT

Ngày 19-6 -2023

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tồn**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Văn Hợp**

Bà **Trần Thị Kim Liên**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thắng**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý 64/2023/TLPT-HC ngày 26 tháng 4 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2298/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Trần Hữu T, sinh năm 1957; địa chỉ cư trú: Số 294 đường L, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt

- Người bị kiện: Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình – Ông Phạm Thanh T. Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Anh T1 – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình, có mặt

Người kháng cáo: Người khởi kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tại các phiên đối thoại, người khởi kiện ông Trần Hữu T trình bày:

Ông có thời gian công tác tại Lâm trường K thuộc Công ty LCN L1, được hưởng Bảo hiểm xã hội là 20 năm 08 tháng, tham gia đóng Bảo hiểm xã hội liên tục đủ 18 năm 02 tháng. Trong thời gian đóng bảo hiểm có 04 năm là bộ đội

tham gia chiến tranh chiến trường K và biên giới phía Bắc, 13 năm 07 tháng làm việc khai thác gỗ bằng cưa xăng, nghề nghiệp nặng nhọc, độc hại và nguy hiểm, 13 năm 07 tháng ở nơi vùng sâu vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn và nguy hiểm (nơi biên giới) có hệ số khu vực là 0,7 trở lên. Do đó cộng lại là 31 năm 02 tháng được hưởng chính sách về Bảo hiểm xã hội khi nghỉ hưu. Ngày 19/6/1993, ông bị tai nạn lao động trong lúc chặt hạ gỗ bằng cưa xăng. Tại biên bản giám định ngày 16/8/1995, ông có Quyết định của hội đồng kết luận thương tật hạng 4, thuộc đối tượng được hưởng tai nạn lao động hàng tháng. Tuy nhiên cho đến nay, ông đã không nhận được một chính sách nào của Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình về tai nạn lao động. Sau khi bị tai nạn lao động, ông bị đau ốm kéo dài phải điều trị nhiều lần không khỏi bệnh (có xác nhận của Giám đốc Lâm trường K nơi ông làm việc) và Lâm trường đã cho ông nghỉ việc để điều trị bệnh, thời gian nghỉ không hạn chế, được ông ghi tại đơn ngày 11/8/1994. Trong thời gian ông đang nghỉ việc để điều trị bệnh thì vào ngày 01/7/1996, Giám đốc lâm trường K ban hành quyết định số 112/QĐ cho ông thôi việc về địa phương từ ngày 01/7/1996. Do đó, cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình đã căn cứ vào quyết định thôi việc của Giám đốc lâm trường K để chốt chế độ trợ cấp bằng 18 tháng lương là 4.492.800 đồng.

Sau khi tìm hiểu các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, chính sách về BHXH đối với người lao động, ông mới biết Quyết định cho ông thôi việc của Lâm trường K và Quyết định số 157/QĐ ngày 10/11/1996 về việc hưởng trợ cấp một lần của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình là không đúng với quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của ông. Vì vậy, ông đã làm đơn khiếu nại đến Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình.

Ngày 08/06/2022, Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1720/QĐ-BHXH không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông. Vì vậy, ông làm đơn khởi kiện đề nghị hủy quyết định nói trên đồng thời yêu cầu cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình khôi phục, bồi thường thiệt hại quyền lợi ích hợp pháp chính sách về BHXH cho ông và ông được hưởng chế độ hưu trí và tai nạn lao động hàng tháng.

Người bị kiện Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Bình tại các phiên đối thoại, Công văn số 3013/BHXH-TTKT ngày 31/10/2022 có ý kiến:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định của Trần Hữu T vì các lý do sau: Ông Trần Hữu T đã có đơn xin thôi việc vì hoàn cảnh gia đình và đã được Giám đốc Lâm trường K thuộc Công ty LCN L1 đồng ý cho nghỉ thôi việc theo Quyết định số 112 QĐ/LT ngày 01/07/1996 và nghỉ việc hưởng chế độ trợ cấp BHXH một lần theo Quyết định số 112 QĐ/LT ngày 07/11/1996. Căn cứ đơn Ông Trần Hữu T và 02 quyết định này, Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số 157/QĐ ngày 10/11/1996 giải quyết trợ cấp BHXH

một lần đối với Ông Trần Hữu T, thời gian tham gia BHXH là 18 năm 02 tháng tương đương 18 tháng trợ cấp, số tiền được hưởng là 4.492.800 đồng (Bốn triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn tám trăm đồng). Hồ sơ hưởng BHXH một lần ông Trần Hữu T đã ký thừa nhận trên Bản khai quá trình tham gia BHXH có xác nhận của Giám đốc Lâm trường K.

Việc giải quyết chế độ BHXH một lần tại thời điểm ông Trần Hữu T nghỉ việc được thực hiện theo Điều lệ BHXH ban hành kèm theo Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 của Chính phủ. Theo đó, tại Điều 28 của Điều lệ đã quy định rõ “Người lao động nghỉ việc nhưng chưa đủ tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí hàng tháng quy định tại các điều 25, 26 Điều lệ này thì được hưởng trợ cấp 1 lần cứ mỗi năm đóng bảo hiểm xã hội được tính bằng 1 tháng mức bình quân của tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội hoặc có thể chờ đến khi đủ tuổi đời thì được hưởng chế độ hưu trí hàng tháng”. Như vậy việc giải quyết BHXH một lần không hạn chế số năm tối đa nếu được người sử dụng lao động ra quyết định nghỉ việc, không quy định ngành nghề lao động nặng nhọc độc hại, không quy định có thời gian tham gia quân đội chiến trường K, không quy định độ tuổi con của người lao động...như ông T nêu trong đơn. Từ những căn cứ về chế độ BHXH nêu trên, Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định giải quyết chế độ trợ cấp BHXH một lần đối với ông Trần Hữu T là hoàn toàn đúng quy định pháp luật. Vì vậy nội dung ông Trần Hữu T nêu trong đơn cho rằng cơ quan BHXH tỉnh Quảng Bình giải quyết chế độ BHXH một lần của ông sai pháp luật và sai các chế độ chính sách của Đảng là không có căn cứ. Về chế độ tai nạn lao động, theo quy định tại Điều 17 Điều lệ BHXH ban hành Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 của Chính phủ ban hành Điều lệ BHXH thì những trường hợp sau khi giám định có mức suy giảm khả năng lao động từ 31% trở lên mới được hưởng trợ cấp hàng tháng. Biên bản giám định thương tật số 01 GĐYK ngày 16/08/1995 của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Quảng Bình tỷ lệ thương tật của ông Trần Hữu T là 21% nên không đủ điều kiện hưởng trợ cấp tai nạn lao động hàng tháng.

Từ những căn cứ nêu trên, việc ông Trần Hữu T khởi kiện Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần một số 1720/QĐ-BHXH ngày 08/6/2022 và yêu cầu được giải quyết hưởng chế độ hưu trí, chế độ tai nạn lao động hàng tháng là không có căn cứ.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định:

Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 3 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Căn cứ Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 của Chính phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử bác đơn khởi kiện của ông Trần Hữu T về yêu cầu hủy Quyết định số 1720/QĐ-BHXH ngày 08/6/2022 của Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Bình.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, người khởi kiện ông Trần Hữu T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa ông Trần Hữu T giữ nguyên quan điểm kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm là đảm bảo các quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Hữu T, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Hữu T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1720/QĐ-BHXH ngày 08/6/2022 của Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Bình. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và Điều 32 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về Nội dung vụ án:

Xét toàn bộ kháng cáo của ông Trần Hữu T thì thấy: Ông Trần Hữu T được Giám đốc Lâm trường K thuộc Công ty LCN L1 đồng ý cho nghỉ thôi việc theo Quyết định số 112/QĐ/LT ngày 01/07/1996 và nghỉ việc hưởng chế độ trợ cấp BHXH một lần theo Quyết định số 112/QĐ/LT ngày 07/11/1996. Khi giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội, Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số: 157/QĐ ngày 10/11/1996 giải quyết trợ cấp BHXH một lần đối với Ông Trần Hữu T, thời gian tham gia BHXH là 18 năm 02 tháng tương đương 18 tháng trợ cấp, số tiền được hưởng là 4.492.800 đồng (Bốn triệu bốn trăm chín mươi hai ngàn tám trăm đồng. Không đồng ý với quyết định nêu trên ông T đã làm đơn khiếu nại đến Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Quảng Bình. Ngày 08/06/2022, Giám đốc BHXH tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1720/QĐ-BHXH không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông T.

HĐXX thấy rằng, Giám đốc Lâm trường K thuộc Công ty LCN L1 ban hành Quyết định số 112/QĐ/LT ngày 01/07/1996 trên có sở đơn xin thôi việc của ông Trần Hữu T. Người khởi kiện xác định có thời gian đóng bảo hiểm xã

hội là 31 năm 02 tháng nên phải được hưởng chính sách về Bảo hiểm xã hội khi nghỉ hưu. Tuy nhiên tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông T tham gia đóng Bảo hiểm xã hội liên tục đủ 18 năm 02 tháng. Căn cứ trên các quyết định của Công ty LCN L1 và tham gia đóng Bảo hiểm xã hội, BHXH tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số: 157/QĐ ngày 10/11/1996 giải quyết trợ cấp BHXH một lần đối với ông Trần Hữu T là đúng quy định tại Điều 28 của Điều lệ BHXH ban hành kèm theo Nghị định số 12/CP ngày 26/01/1995 của Chính phủ. Do đó Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 1720/QĐ-BHXH ngày 08/06/2022 không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông T là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, khách quan, hợp lệ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông T không có các tài liệu chứng cứ khác chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là có căn cứ nên HĐXX phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông T, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí HCPT: Ông Trần Hữu T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 241 của Luật Tổ tụng hành chính;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Trần Hữu T. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2023/HC-ST ngày 06/3/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Tuyên xử:

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Trần Hữu T về yêu cầu hủy Quyết định số 1720/QĐ-BHXH ngày 08/6/2022 của Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Bình.

2. Về án phí: Ông Trần Hữu T thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Tôn

